1. Đĩnh nghĩa.

* Generics có nghĩa là tham số hóa kiểu dữ liệu. Ý tưởng là cho phép loại (Số nguyên, Chuỗi, …, v.v. và các loại do người dùng định nghĩa) làm tham số cho các phương thức, lớp và giao diện. Sử dụng Generics, có thể tạo các lớp hoạt động với các loại dữ liệu khác nhau. Một thực thể như lớp, giao diện hoặc phương thức hoạt động trên một loại được tham số hóa là một thực thể chung.
* Generics are features of the Java programming language that allow programmers to write parameterized code. They were originally created to address some problems with collections. Thus the term ***generics-collections*** is usually used together today.

1. WildCard

* In generic code, the question mark (?), called the wildcard, represents an unknown type. The wildcard can be used in a variety of situations: as the type of a parameter, field, or local variable; sometimes as a return type (though it is better programming practice to be more specific). The wildcard is never used as a type argument for a generic method invocation, a generic class instance creation, or a supertype.
* The following sections discuss wildcards in more detail, including upper bounded wildcards, lower bounded wildcards, and wildcard capture.

<https://docs.oracle.com/javase/tutorial/java/generics/types.html>